PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 37/2013/QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04 tháng 8 năm 2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 23 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

Căn cứ Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tố cáo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 475/2009/TTLT-TTCP-BNV ngày 13 tháng 3 năm 2009 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố tại Công văn số 803/TTTP-BQLDA ngày 29 tháng 7 năm 2013 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 695/TTr-SNV ngày 28 tháng 8 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh".

Điều 2. Chánh Thanh tra thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện các nội dung, điều khoản được phê duyệt tại Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 96/2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Thanh tra thành phố, Thủ trưởng các Sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

Thanh tra thành phố là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Thanh tra thành phố chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Tư cách pháp lý

Thanh tra thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc của Thanh tra thành phố đặt tại số 13 đường Trần Quốc Thảo, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố:

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch 5 năm và hàng năm; chương trình, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

c) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra thành phố; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở - ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra quận - huyện.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật;

c) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Thanh tra thành phố.

3. Trong quản lý nhà nước về thanh tra:

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch thanh tra sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra của Thanh tra Sở - ngành; Thanh tra quận - huyện;

c) Yêu cầu các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện báo cáo về công tác thanh tra; tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra;

d) Chỉ đạo công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra hành chính đối với Thanh tra Sở - ngành, Thanh tra quận - huyện;

đ) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra thành phố;

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

g) Tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

4. Trong hoạt động thanh tra:

a) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của Sở - ngành, của Ủy ban nhân dân quận - huyện; thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập;

b) Thanh tra vụ việc phức tạp, liên quan đến trách nhiệm của nhiều Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện;

c) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao;

d) Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc Sở - ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện khi cần thiết.

5. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Bao gồm:

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tiến hành kiểm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị việc giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan thuộc quyền quản lý trực tiếp của thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người vi phạm.

c) Xác minh nội dung tố cáo, kết luận nội dung xác minh, kiến nghị biện pháp xử lý tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao;

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Thủ trưởng Sở - ngành đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết lại.

6. Về phòng, chống tham nhũng:

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Bao gồm:

a) Theo dõi, nắm bắt tình hình, tham mưu đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý bước đầu các vụ việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng trên địa bàn thành phố;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra và tổng hợp kết quả việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định định kỳ báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra Chính phủ; tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

c) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

7. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra Chính phủ.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

10. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra Chính phủ.

11. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng thuộc Thanh tra thành phố; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

12. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra thành phố

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

Chánh Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 22 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 11 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra. Cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ của Chánh Thanh tra thành phố:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố; lãnh đạo Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Thanh tra và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Chủ trì xử lý việc chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa các Thanh tra Sở - ngành với Thanh tra quận - huyện; chủ trì phối hợp với Chánh Thanh tra bộ xử lý việc chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra trên địa bàn thành phố;

c) Xem xét xử lý vấn đề mà Chánh Thanh tra Sở không nhất trí với Giám đốc Sở, Chánh Thanh tra quận - huyện không nhất trí với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện về công tác thanh tra. Trường hợp Giám đốc Sở không đồng ý với kết quả xử lý của Chánh Thanh tra thành phố thì Chánh Thanh tra thành phố báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Quyền hạn của Chánh Thanh tra thành phố:

a) Quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về quyết định của mình;

b) Quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Giám đốc Sở kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao; quyết định thanh tra lại vụ việc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

c) Yêu cầu Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện thanh tra trong phạm vi quản lý của Sở, Ủy ban nhân dân quận - huyện khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện không đồng ý thì có quyền ra quyết định thanh tra, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về quyết định của mình;

d) Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết vấn đề về công tác thanh tra; trường hợp kiến nghị đó không được chấp nhận thì báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ;

đ) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ hoặc hủy bỏ quy định trái pháp luật phát hiện qua công tác thanh tra;

e) Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có hành vi vi phạm pháp luật phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra; yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra.

g) Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

h) Trưng tập công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia hoạt động thanh tra.

i) Chánh Thanh tra thành phố tham dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân thành phố và tham gia các Hội đồng cấp thành phố có liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của thanh tra viên, cán bộ thanh tra, cộng tác viên thanh tra

Thanh tra viên, cán bộ thanh tra, cộng tác viên thanh tra thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Chương III
TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố

1. Thanh tra thành phố gồm: Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, các Thanh tra viên và công chức khác.

2. Thanh tra thành phố làm việc theo chế độ thủ trưởng, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ thanh tra.

3. Chánh Thanh tra thành phố là người đứng đầu Thanh tra thành phố, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về hoạt động của Thanh tra thành phố.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

4. Phó Chánh Thanh tra thành phố giúp Chánh Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ được Chánh Thanh tra phân công, ủy quyền phụ trách từng lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra thành phố và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, được giao. Khi Chánh Thanh tra thành phố vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra thành phố được Chánh Thanh tra thành phố phân công điều hành các hoạt động của Thanh tra thành phố.

Phó Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố.

5. Các chức danh khác của Thanh tra thành phố thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra thành phố thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Tổ chức, bộ máy và biên chế cơ quan Thanh tra thành phố

1. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố gồm:

a) Văn phòng.

b) Các phòng:

- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 1 (Phòng 1);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 2 (Phòng 2);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 3 (Phòng 3);
- Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo số 4 (Phòng 4);
- Phòng Tiếp công dân và Xử lý đơn (Phòng 5);
- Phòng Pháp chế (Phòng 6);
- Phòng Thanh tra chống tham nhũng (Phòng 7);
- Phòng Thanh tra, giám sát và xử lý sau thanh tra (Phòng 8).

c) Ban Quản lý dự án POSCIS (giải thể khi hoàn thành dự án).

2. Quy chế làm việc của Văn phòng, các phòng, ban thuộc Thanh tra thành phố do Chánh Thanh tra ban hành.

3. Việc thành lập, giải thể, chia, tách, sáp nhập tổ chức Văn phòng, các phòng, ban, quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, các phòng, ban do Chánh Thanh

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

tra thành phố quyết định cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ theo quy định của pháp luật sau khi thỏa thuận thống nhất với Sở Nội vụ.

4. Biên chế của Thanh tra thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố giao chỉ tiêu hàng năm với số lượng đủ đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ và nằm trong chỉ tiêu biên chế chung của thành phố.

5. Trong phạm vi biên chế và kinh phí được Ủy ban nhân dân thành phố giao, Chánh Thanh tra thành phố được quyền thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan Thanh tra thành phố.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Mối quan hệ với Thanh tra Chính phủ

Thanh tra thành phố chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ; có trách nhiệm báo cáo, hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho Thanh tra Chính phủ.

Điều 9. Mối quan hệ với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

Thanh tra thành phố chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; có trách nhiệm báo cáo hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho Hội đồng nhân dân thành phố khi có yêu cầu: trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định.

Thanh tra thành phố chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Điều 10. Mối quan hệ với các cơ quan Tư pháp và Kiểm toán Nhà nước

Thanh tra thành phố phối hợp chặt chẽ với cơ quan Kiểm toán Nhà nước, cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết luận, quyết định của mình trong quá trình thanh tra vụ việc tham nhũng.

Điều 11. Mối quan hệ với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện

1. Phối hợp chặt chẽ với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện để thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718

2. Phối hợp với Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện và cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc xác định cơ cấu, tổ chức, biên chế, chế độ, chính sách đối với Thanh tra Sở - ngành, Thanh tra quận - huyện.

3. Phối hợp với Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức và thuyên chuyển, điều động Chánh Thanh tra Sở, Chánh Thanh tra quận - huyện và các chức danh thanh tra.

Điều 12. Mối quan hệ với Thanh tra sở - ngành và Thanh tra quận - huyện

1. Hướng dẫn, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

2. Phối hợp tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch và quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; chỉ đạo, tổng kết rút kinh nghiệm về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

3. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Quy chế này, Chánh Thanh tra thành phố có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc của cơ quan Thanh tra thành phố và hướng dẫn Thanh tra Sở - ngành, Thanh tra quận - huyện xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của từng đơn vị.

Thủ trưởng các Sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra thành phố thực hiện Quy chế này.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung

Khi có yêu cầu, Chánh Thanh tra thành phố phối hợp với Giám đốc các Sở Nội vụ, Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09499718